TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỘC NINH** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2019/HS-ST
Ngày 24- 9-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC NINH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Phạm Thị Khánh Duyên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Tấn Quang

Ông Bùi Quang Phú

- **Thư ký phiên tòa**: Bà Đào Thị Lệ Thy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước tham gia phiên toà**: Ông Lê Văn Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 75/2019/TLST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Hà Văn H, tên gọi khác: B; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1977 tại Thừa Thiên Huế. Nơi cư trú: ấp 4 - xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước. Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Phụ hồ; Trình độ học vấn: 05/12; Cha: Hà Văn D, sinh năm 1938 – Còn sống; Mẹ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1938 – Đã chết; Vợ: Trần Thi Mỹ D; Con: Hà Thị V, sinh năm 2015; Bị cáo có 10 anh em, lớn nhất là sinh năm 1962, nhỏ nhất là sinh năm 1985. Tiền án; Tiền sự: Không;

Bị cáo Hà Văn H đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lộc Ninh từ ngày 29/5/2019 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa

- *Bị hại:*

Bà Bùi Thị H, sinh năm 1971

Địa chỉ: Ấp 4, xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước.

Vắng mặt tại phiên tòa

Ông Nguyễn Quốc C, sinh năm 1986

HKTT: Ấp 4, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Long

Cư trú: Ấp 4, xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước.

Vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 26/4/2019, bị cáo Hà Văn H đang đi bộ trên đường thì phát hiện tại sân nhà chị Bùi Thị H thuộc ấp 4, xã L có 01 chiếc xe mô tô biển số: 54U1 – 7700, trên xe có cắm sẵn chìa khóa để trước sân nhà, H quan sát thấy không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp. Sau đó, H đi đến vào sân và dẫn xe ra ngoài cổng rồi điều khiển chạy ra chợ Lộc Ninh uống rượu, sau khi uống rượu xong. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, H tiếp tục điều khiển xe mô tô đi đến quán ăn của chị Trần Thị Mỹ X, ngụ ấp 4, xã L để ăn cháo và uống rượu, ăn xong H nói với chị Trần Thị Mỹ X mua 06 chai nước C2, do bận bán hàng nên chị X nói H vào lấy giùm, khi đi vào lấy nước H phát hiện 01 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO A37 màu trắng, hồng đang sạc pin của anh Nguyễn Quốc C nên H lấy trộm điện thoại rồi đi ra trả tiền cho chị X và đi về nhà, khi H điều khiển xe mô tô đến khu vực ấp 5, xã L thì H bị tai nạn nên được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa khuyện Lộc Ninh. Còn chị H và anh C, sau khi phát hiện bị mất tài sản nên làm đơn trình báo cơ quan Công an.

Căn cứ biên bản kết luận định giá tài sản số: 03/5/BBKL.ĐGTS ngày 07/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lộc Ninh, kết luận:

01 chiếc xe mô tô biển số: 54U1 – 7700 trị giá 3.000.000 đồng.

01 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO A37 màu trắng, hồng trị giá 600.000 đồng.

Như vậy, tổng giá trị tài sản H chiếm đoạt là 3.600.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 72/CT-VKSLN, ngày 31/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Hà Văn H về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Xử phạt bị cáo từ 18 đến 21 tháng tù.

Vật chứng thu giữ: 01 chiếc xe mô tô biển số: 54U1 – 7700; 01 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO A37 màu trắng, hồng.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lộc Ninh đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 chiếc xe mô tô biển số: 54U1 – 7700 cho chị Bùi Thị H; 01 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO A37 màu trắng, hồng cho anh Nguyễn Quốc C là chủ sở hữu hợp pháp.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Bùi Thị H và anh Nguyễn Quốc C đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lộc Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà xét xử công khai hôm nay, bị cáo đã hoàn toàn thú nhận hành vi phạm tội của mình gây ra, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra vụ án, phù hợp với kết luận điều tra, cáo trạng và kết luận của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa nên có đủ cơ sở để khẳng định: Vào khoảng 09 giờ và 10 giờ 30 phút ngày 26/4/2019 tại ấp 4, xã L và ấp 4, xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước, Hà Văn H đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 chiếc xe mô tô biển số: 54U1 – 7700 của chị Bùi Thị H trị giá 3.000.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO A37 màu trắng, hồng của anh Nguyễn Quốc C trị giá 600.000 đồng, tổng giá trị tài sản là 3.600.000 đồng.

Hành vi của bị cáo là liều lĩnh, xem thường pháp luật, ảnh hưởng đến trật tự xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản của cá nhân được luật pháp bảo vệ. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình. Bị cáo nhận thức được trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật và bị pháp luật nghiêm trị. Nhưng do lười biếng lao động, không lo tu chí làm ănnên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội.

[3] Hành vi của bị cáo đã đủ dấu hiệu cấu thành tội tội: "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh truy tố bị cáo là hoàn toàn có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hội đồng xét xử cần xử phạt thật nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra để giáo dục bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội và để phòng ngừa chung.

Bị cáo có nhân thân xấu. Ngày 27 tháng 10 năm 2000, bị Tòa án phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại thành phố Hồ Chí Minh, xét xử về tội: "Hiếp dâm trẻ em" theo khoản 4 Điều 112 Bộ luật Hình sự, xử phạt 20 năm tù tại bản án số 2777/2000/HSPT. Đến ngày 30/8/2010, bị cáo được đặc xá theo giấy chứng nhận đặc xá số 1064/GCNĐX và chấp hành xong hình phạt tù. Bị cáo đã được xóa án tích.

Ngoài ra, ngày 07/3/2014, bị cáo còn bị bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản. Bị cáo đã được xóa tiền sự nhưng bị cáo lại tiếp tục phạm tội chứng tỏ bị cáo rất coi thường pháp luật. Hội đồng xét xử cần xử phạt thật nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra để giáo dục bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội và để phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo phạm tội gây thiệt hại không lớn, tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại. bị cáo có trình độ văn hóa thấp nên am hiểu pháp luật còn hạn chế. Đây là những tình tiết xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, h khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, tại phiên tòa bị hại vắng mặt nhưng tại cơ quan điều tra bị hại không có yêu cầu gì. Người có quyền lợi liên quan không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Hà Văn H (B) phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

1) Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Hà Văn H (B) **01** (một) năm **09** (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam bị cáo 29/5/2019.

2) Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra

3) Về tang vật: Không đặt ra

4) Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm

5) Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, Bị hại vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại chính quyền địa phương nơi cư trú lên Toà án nhân dân tỉnh Bình Phước để xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước
- VKS huyện Lộc Ninh
- Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi liên quan
- Chi cục THADS huyện Lộc Ninh
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước
- CA huyện Lộc Ninh
- CA tỉnh Bình Phước
- Lưu hồ sơ vụ án

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Phạm Thị khánh Duyên